

vào bắp đùi đang độ hồi phục, bệnh nhân trả lời: «Thịt của Bà Sáu cho». Phương pháp đó na ná như ta muốn bẻ một bó dừa phải bẻ dần từng cái, vì các cơ ở hai chi trên và dưới đều rất phức tạp, phương pháp này giải quyết từng đường gân, từng nhóm cơ đi đến toàn bộ chi.

Bằng phương pháp đó, những biến dạng của xương, của khớp cũng được chỉnh dần nhờ sự co kéo cân đối các nhóm cơ. Chúng biến dạng vì các cơ bao bọc chúng teo liệt. Chúng có thể được co kéo lại nếu các cơ được hồi phục cân đối. Bà Lịch thường bấm huyết cho một nhóm cơ này co lên, rồi lại nói bấm để «trả nó về». Thực chất Bà muốn đưa chúng về vị trí co kéo cân đối, dĩ nhiên điều này rất khó, nhưng về nguyên tắc có thể thực hiện được. Xương trở em khi sự cốt hóa, vôi hóa chưa thật rắn chắc, khả năng này dễ thực hiện hơn.

Không phải mọi trường hợp, mọi thể liệt, môn này đều chữa được vì phương pháp nào cũng có giới hạn của nó. Nhưng nguyên lý khoa học của phương pháp này, chúng ta nên ứng dụng.

6 - Trong việc thừa kế môn bấm huyết đạo này, Bà Lịch rất ngghiêm khắc đối với bất cứ ai làm thủ thuật quá mạnh, quá bướng bái. Bà dạy bấm huyết rất nhẹ nhàng, trông có vẻ làm qua loa như múa, đôi khi cũng khua tay như múa thật. Nhưng đó là một nguyên tắc rất sắc mà chúng ta cần thừa kế. Nguyên tắc này yêu cầu y sinh phải kiên luyện về thủ pháp day bấm, bí quyết thành công hay nguyên nhân thất bại cũng ở chỗ này. Vì thế Bà thường nói: «Tôi phải học 12 năm cách bấm đó». Có học trò giỏi của Bà thì nói phải quan sát tay Bà 3 tháng mới làm theo được. «Thủ pháp là điều rất khó nếu ta chú ý rèn luyện khi bấm, cốt bấm tráng huyết, không dùng sức mạnh làm đau bệnh nhân. Phải bấm đúng như bấm nốt đàn, bấm mạnh mà sai thì vô ích. Thủ pháp của môn huyết đạo có nhiều: bấm, di, đưa đẩy, miết, bóp, day, véo, dầy, móc, đập, nhồi bằng cùi tay v.v... đều cần phải tập luyện. Môn này có tới khoảng 180 huyết vị, bao gồm những huyết cơ bản và huyết đặc trị. Nhưng Bà Lịch thường xuyên